

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP ("Vietnam Airlines");
- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2023;
- Tờ trình số 1725/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 15 tháng 12 năm 2023 về bộ tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2023.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2023
1	Doanh thu công ty mẹ	Tỷ đồng	69.334
2	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	-4.870
3	Tổng vốn đầu tư tối đa (*)	Tỷ đồng	1.175,5

(*) Kinh phí thực hiện đầu tư: 42,5 tỷ đồng; Kinh phí chuẩn bị đầu tư các Dự án đầu tư công trình tổ hợp dịch vụ hàng không tại Cảng hàng không Long Thành: 1.133 tỷ đồng.

Đại hội giao Hội đồng quản trị Vietnam Airlines triển khai thủ tục theo quy định của pháp luật để khẩn trương thực hiện các giải pháp điều hành tự thân, giải pháp tái cơ

cầu theo Đề án tổng thể các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Vietnam Airlines do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, giúp bổ sung dòng tiền và thu nhập cho Vietnam Airlines, phần đầu giảm lỗ ở mức thấp nhất.

Điều 2. Về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận

1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN(31/12/2022)		
A. Tổng cộng tài sản	54.170	60.636
1. Tài sản ngắn hạn	5.572	12.330
2. Tài sản dài hạn	48.598	48.306
B. Tổng cộng nguồn vốn	54.170	60.636
1. Nợ phải trả	57.749	71.692
2. Vốn chủ sở hữu	(3.579)	(11.056)
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	22.144	22.144
- Lỗ sau thuế chưa phân phối	(27.724)	(35.072)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2022		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	50.213	71.701
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu tài chính	49.965	71.390
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	59.054	82.720
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD, chi phí tài chính	59.053	82.682
3. Lãi/(Lỗ) trong công ty liên kết		74
4. Lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.088)	(11.218)
5. Lỗ kế toán trước thuế	(8.841)	(10.945)
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	12	302
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		(24)
6. Lỗ sau thuế TNDN	(8.853)	(11.223)
Trong đó :		
- Lỗ sau thuế của Công ty mẹ		(11.298)
- Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát		75

1001
TỔ
CÔNG
NG KHÔNG
CT
G BIÊN

Trường hợp cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh các chỉ tiêu liên quan đến kết quả sản xuất, kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022, Đại hội giao Hội đồng quản trị Vietnam Airlines điều chỉnh các chỉ tiêu để phù hợp theo quy định của pháp luật.

2. Thông qua việc không thực hiện phân phối lợi nhuận năm tài chính 2022.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng Thành viên Hội đồng quản trị năm 2022, nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1725/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 15/12/2023 của HĐQT*).

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc năm 2022 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1725/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 15/12/2023 của HĐQT*).

Điều 5. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và các Kiểm soát viên (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1725/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 15/12/2023 của HĐQT*).

Điều 6. Về Báo cáo tình hình thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2022 và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, ĐHĐCĐ nhất trí:

1. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là **5.324,1** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: **4.638,8** triệu đồng
- Quỹ thù lao: **685,3** triệu đồng

2. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là **5.104,7** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: **4.365** triệu đồng
- Quỹ thù lao: **739,7** triệu đồng

Điều 7. Về Phương án kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát

1. Thông qua việc miễn nhiệm các Thành viên Ban Kiểm soát

- Bà Nguyễn Thị Thiên Kim - Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Mai Hữu Thọ - Thành viên Ban Kiểm soát

2. Thông qua kết quả bầu bà Dương Thị Việt Thắm và bà Lê Trúc Quỳnh làm Thành viên Ban Kiểm soát Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 16/12/2023.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Vietnam Airlines biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16/12/2023.

3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông Vietnam Airlines chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.



4. Tổng giám đốc, các Cơ quan, Đơn vị liên quan trong toàn hệ thống chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ, tuân thủ chặt chẽ quy định của Pháp luật và Điều lệ của Vietnam Airlines./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- UBQLVNN tại doanh nghiệp;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Sở KH&ĐT TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, VP (5).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đặng Ngọc Hòa

